

Phalaenopsis Blume 1825

Trên thế giới có 40-50 giống, Việt nam có 12.

Trong này có một số cây đã được chuyển qua từ loài *Doritis* và *Kingidium*.

1. *Phalaenopsis braceana* (Hook. f.) Christenson 1986

Đồng danh: *Biermannia naviculare* Tang & Wang 1997; **Doritis braceana* Hook. f. 1890; *Kingidium braceanum* (Hook. f.) Seidenf. 1988; *Kingidium naviculare* Tsi ex Hashim 1984.



Ảnh: Nguyễn Minh Đức



Ảnh: Nguyễn Minh Đức



Ảnh: Nguyễn Minh Đức

Tên Việt: Hồ điệp.

Mô tả: Phong lan nhỏ, lá 1-2 chiếc, rụng lá vào mùa Thu, rễ to và dẹt, chùm hoa 1-3 chiếc dài 12-26 phân. Hoa có 4-6 mẫu khác nhau to 1.2-2.5 phân nở vào mùa Hạ.

Nơi mọc: Mới tìm thấy tại Quán Ba, Hà Giang năm 2000.

2. *Phalaenopsis chibae* T.Yukawa 1996

Đồng danh: *Kingidium chibae* [Yukawa] Gruss & Rolke 1997.



Ảnh: Alex & Karel Petrzelka



Ảnh: Alex & Karel Petrzelka

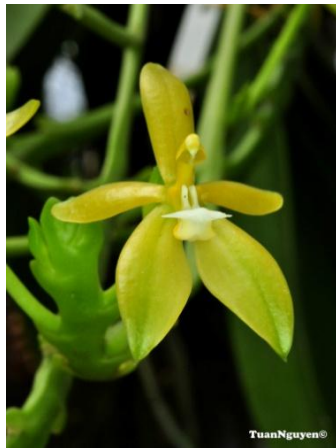
Tên Việt: Hồ điệp.

Mô tả: Phong lan nhỏ, lá màu hơi tím, chùm hoa dài 10-12 phân, hoa 12-13 chiếc, to 1.2 phân, nở vào Hạ.

Nơi mọc: Lâm Đồng, Đà Lạt.

3. *Phalaenopsis cornu-cervi* [Breda] Blume & Rchb.f. 1860

Đồng danh: *Phalaenopsis lamelligera* Sweet 1969; **Polychilos cornu-cervi* Breda 1827; *Polychilos hieroglyphica* (Rchb. f.) Shim 1982; *Polychilos lamillegera* [Sweet] Shim 1982.



Ảnh: Alex & Karel Petrzela Ảnh: Nguyễn Hoàng Tuấn

Ảnh: Ngô Tạo

Tên Việt: Sừng nai (PHH).

Mô tả: Phong lan nhỏ thân ngắn 1-2 phân, lá 4-5 chiếc. Chùm hoa dài 8-10 phân, có nhiều nhánh. Hoa 5-7 chiếc, to 3-5 phân, nở vào mùa Xuân cho tới mùa Thu.

Nơi mọc: Bình Trị Thiên, Lâm Đồng.

4. *Phalaenopsis deliciosa* Rchb. f. 1854

Đồng danh: *Kingidium deliciosum* (Rchb. f.) H.R. Sweet 1970; *Doritis philippinensis* Ames 1908; *Doritis steffensii* Schlechter 1911.



Ảnh: Phan Kế Lộc

Ảnh: Lê Hồng Sơn

Tên Việt: Chưa có.

Mô tả: Phong lan nhỏ, lá 3-6 chiếc, chùm hoa dài 20 phân, hoa to 1.5-2 phân, nở vào bất cứ mùa nào.

Nơi mọc: Thừa Thiên-Huế, Sa Thầy, Kon Tum.

Ảnh: Chu Xuân Cảnh

5. *Phalaenopsis finleyi* Christenson 2011

Đồng danh: *Doritis minus* (Seidenf.) T.Yukawa & K.Kita 2005; **Kingidium minus* Seidenfadden 1988; *Phalaenopsis minor* (Seidenf.) Christenson 2001; *Phalaenopsis minus* [Seidenfaden] E. A. Christenson 2001.



Ảnh: Leonid Averyano



Ảnh: Nguyễn thanh Sơn

Tên Việt: Chưa có.

Mô tả: Phong lan nhỏ, chịu được lạnh hơn các giống Hồ điệp khác. Lá 2-3 chiếc, dò hoa ngắn, hoa 3-4 chiếc, nhỏ chừng 1.8-2 phân, nở vào cuối Hạ, đầu Thu.

Nơi mọc: Điện Biên.

6. *Phalaenopsis gibbosa* H.R. Sweet 1970

Đồng danh: *Phalaenopsis petelotii*, *Polychilos gibbosa* (H.R. Sweet) Shim 1982.



Ảnh: Chu Xuân Cảnh



Ảnh: Lourens Grobler

Tên Việt: Bướm bầu (PHH), Hồ điệp trung (TH).

Mô tả: Phong lan nhỏ, lá 2-3 chiếc. Chùm hoa dài 15 phân, hoa 8-10 chiếc, to 1.25 phân, nở vào đầu mùa Xuân.

Nơi mọc: Bồ Trạch, Quảng Bình, Hương Sơn, Hà Tĩnh.

7. *Phalaenopsis honghenensis* F.Y. Liu 1991



Ảnh: Nguyễn Minh Đức



Ảnh: Nguyễn Minh Đức

Tên Việt: Chưa có.

Mô tả: Phong lan nhỏ thân dài 1-1.5 phân. Lá 1-2 chiếc, dài 5-7 phân, rộng 1.5-2.5 phân. Chùm hoa 1-2 chiếc dài 6-8 phân, hoa 3-6 chiếc, to 2.9 phân, có hương thơm, nở vào cuối Xuân, đầu Hạ.

Nơi mọc: Mới tìm thấy tại Sơn La, Lai Châu, Sa Thầy, Kon Tum.

8. *Phalaenopsis lobbii* (Rchb. f.) H.R. Sweet 1980

Đồng danh: *Phalaenopsis decumbens* [Griff] Holtman var *lobbii* ?; *Phalaenopsis listeri* Berkley 1887; *Phalaenopsis lobbii* (Rchb. f.) Aver. 1988; *Phalaenopsis lobbii* f. *flavilabia* Christenson 2001; *Polychilos lobbii* (Rchb. f.) Shim 1982.



Ảnh: Karel Petrzelka



Ảnh: Chu Xuân Cảnh

Tên Việt: Hồ điệp Cúc Phương (TH).

Mô tả: Phong lan nhỏ, lá 2-3 chiếc dài 4-6 phân. Chùm hoa dài 10 phân, hoa 4-5 chiếc, to 2 phân, nở vào mùa Xuân, nhưng cũng có thể nở nhiều lần trong một năm.

Nơi mọc: Tuyên Quang, Ninh Bình, Tây Nguyên.

9. *Phalaenopsis mannii* Rchb.f 1871

Đồng danh: *Phalaenopsis boxalli* Rchb.f 1883; *Polychilos mannii* (Rchb. f.) Shim 1982.



Ảnh: Bùi Xuân Đáng



Ảnh: Hà Khắc Hiều

Tên Việt: Bướm man (PHH), Hồ điệp ấn (TH).

Mô tả: Phong lan nhỏ, lá 2-3 chiếc. Chùm hoa dài 30-45 phân, hoa 40-50 chiếc có khi tới 70 chiếc, to 4 phân, lâu tàn, nở dần dần vào mùa Xuân.

Nơi mọc: Chợ Đồn, Ba Bể, Bắc Can, Quan Bạ, Hà Giang, Sa Thay, Kon Tum, Côn Cương, Nghệ An, Đà Lạt, Lâm Đồng.

Phalaenopsis parishii - theo nguồn tin ở trong nước, cây này không mọc tại Việt Nam.

Phalaenopsis petelotii - xin xem *Phalaenopsis gibbosa*.

Phalaenopsis pulcherrima - Chưa tìm thấy tài liệu nào nói về cây lan này mọc ở VN ngoại trừ trong [Index of CITES species in Viet Nam](#).

10. *Phalaenopsis regnieriana* Rchb.f. 1887

Đồng danh: *Doritis regnieriana* (Rchb.f.) Holttum.



Ảnh: Nguyễn Vũ Khôi



Ảnh: Nguyễn Vũ Khôi

Tên Việt: Tiểu Hồ điệp Phú Quốc.

Mô tả: Phong lan trước kia thuộc loài *Doritis*, nay thử nghiệm DNA thấy thuộc vào loài *Phalaenopsis*.

Nơi mọc: Phú Quốc ?

11. *Phalaenopsis sumatrana* Korth. & Rchb. f. 1860

Đồng danh: *Phalaenopsis corningiana* var. *flava* Hort. ex Fowlie 1982; *Phalaenopsis paucivittata* [Rchb.f] Fowlie 1985; *Polychilos sumatrana* [Korth & Rchb.f] Shim 1982.



Ảnh: Wonleng.com



Ảnh: orchid.url.tw

Tên Việt: Chưa có.

Mô tả: Phong lan nhỏ, chùm hoa dài 30 phân, hoa 5-7 chiếc to 6-8 phân, nở vào mùa Xuân cho đến mùa Thu.

Nơi mọc: Tìm thấy tại K' Bang, Gia Lai, Kon Tum năm 1985.

12. *Phalaenopsis wilsonii* Rolfe 1909

Đồng danh: *Kingidium wilsonii* (Rolfe) O.Gruss & Roellke 1996; *Phalaenopsis minor* Liu 1988; *Phalaenopsis wilsonii* f. *azurea* Z.J.Liu & Z.Z.Ru 2006; *Polychilos wilsonii* (Rolfe) Shim 1982.



Ảnh: Đinh Văn Tuyền



Ảnh: Đinh Văn Tuyền

Tên Việt: Hồ điệp.

Mô tả: Phong lan nhỏ, thân ngắn 1 phân, lá 4-5 chiếc rụng vào mùa Thu, dài 6-8 phân, rộng 2-6 phân. Chùm hoa 1-2 chiếc, dài 4-9 phân, không có nhánh. Hoa 10-15 chiếc, to 4 phân, thơm, nở vào mùa Hạ.

Nơi mọc: Đinh Văn Tuyền phát hiện tại Tam Đường, Lai Châu ngày 26-3-2006.

Ghi chú: Rất dễ nhầm lẫn với *Phalaenopsis honghenensis*, nhưng cây *Phal. wilsonii* có nhiều hoa hơn, nhưng không có hương thơm và chịu được lạnh hơn cây *Phal. honghenensis*.

11-2017